

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-PT
Ngày: 22/01/2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Thanh

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:**
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 181/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thành Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2023/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Thành Q, sinh năm: 1997. Tên gọi khác: M.

Nơi thường trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị P; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị L, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 07/12/2022, bị Công an xã P, huyện C ra Quyết định số 44/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, chưa chấp hành. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:**

- **Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:**
Lê Thị Thanh T1.

- **Người làm chứng:** Nguyễn Minh N và Phạm Việt M1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 25/4/2023, tại chòi nuôi gà của Nguyễn Minh N thuộc ấp P, xã P, huyện C, Công an xã P, huyện C, phát hiện Nguyễn Thành Q, Phạm Việt M1, Nguyễn Minh N có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Qua đó phát hiện tại vị trí giữa khoảng trống vách tôn và đường móng xây bằng gạch ống màu đỏ của chòi nuôi gà, vị trí phía sau lưng Q có 01 (một) gói nylon có rãnh khếp viền đỏ, bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy; đồng thời phát hiện trong túi quần short phía trước của Q đang mặc có 01 (một) mảnh vỡ tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được gói trong khăn trang màu xanh. Qua đó, Q đã khai nhận chất tinh thể màu trắng Công an thu được là ma túy do Q mua của Lê Thị Thanh T1 với giá 200.000 đồng và dự định đem ra sử dụng cùng với N và M1, nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện.

Tại kết luận giám định số 402/KL-KTHS, ngày 02/5/2023, của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chất chứa bên trong bì thư niêm phong, ký hiệu M01, có khối lượng là 1,1109 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine; Chất chứa bên trong bì thư niêm phong, ký hiệu M02, có khối lượng là 0,0925 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 1,2034 gam.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thị Thanh T1 tại phòng trọ số 05, nhà T thuộc ấp P, xã P, huyện C do ông Nguyễn Thành T làm chủ, vào lúc 20 giờ 30 phút, ngày 25/4/2023 cơ quan Công an thu giữ: 01 (một) cân tiểu ly, màu trắng xám; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, bên trong có nhiều gói nylon màu trắng; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng được cắt xéo một đầu và 01 (một) nỏ thủy tinh bị vỡ một đầu. Ngoài ra, cơ quan CSĐT Công an huyện C còn thu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu IteL, số sim 0879.580.762 do Lê Thị Thanh T1 giao nộp.

Qua điều tra, Lê Thị Thanh T1 khai nhận trong ngày 21/4/2023 và ngày 24/4/2023, T1 sử dụng điện thoại IteL, số sim 0879.580.762 liên lạc với đối tượng nữ tên H qua số điện thoại 0908.336.226 để mua ma túy đá, sau đó T1 đón xe ôm đến khu vực ngã tư Chợ T thuộc huyện C để gặp H mua ma túy, cụ thể ngày 21/4/2023 T1 mua 200.000 đồng ma túy đá, đem về nhà lấy một ít sử dụng, số còn lại bán cho Nguyễn Thành Q 200.000 đồng; ngày 24/4/2023 T1 mua 600.000 đồng ma túy đá, đem về phòng trọ T1 phân thành 03 gói nylon viền đỏ, sau đó T1 lấy 01 gói nylon có nhiều ma túy sử dụng, còn lại 02 gói ma túy, T1 bán cho Nguyễn Minh N 01 (một) gói giá 200.000 đồng vào trưa ngày

24/4/2023 và bán cho Nguyễn Thành Q 01 (một) gói giá 200.000 đồng vào lúc 14 giờ ngày 25/4/2023.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSCG ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo T1 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thành Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/4/2023.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh T1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Thị Thanh T1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/10/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, bị cáo Nguyễn Thành Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành Q thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành Q trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ

án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thành Q có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thành Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và có nộp bổ sung hồ sơ xác nhận bị cáo Q có ông ngoại tên Nguyễn Xuân L1 và bà ngoại tên Dương Thị Q1 là người có ông với cách mạng nhưng chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, mức án 01 năm 03 tháng tù mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thành Q kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 340 và 344 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Lê Thị Thanh T1 là đối tượng nghiện ma túy, nên ngày 21/4/2023 và ngày 24/4/2023, để có tiền sử dụng ma túy, T1 đã 02 lần mua ma túy của đối tượng nữ tên H ở khu vực ngã tư Chợ T thuộc huyện C, cụ thể ngày 21/4/2023 T1 mua 200.000 đồng ma túy đá, đem về nhà lấy một ít sử dụng, số còn lại bán cho Nguyễn Thành Q 200.000 đồng; ngày 24/4/2023 T1 mua 600.000 đồng ma túy đá, đem về phòng trọ phân thành 03 (ba) gói nylon nhỏ, sau đó T1 lấy 01(một) gói có nhiều ma túy sử dụng, còn lại 02 (hai) gói ma túy, vào trưa ngày 24/4/2023 T1 bán cho Nguyễn Minh N 01 (một) gói giá 200.000 đồng và khoảng 14 giờ, ngày 25/4/2023 bán cho Nguyễn Thành Q 01 (một) gói giá 200.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi mua 200.000 đồng ma túy đá của T1, Q đem đến tại chòi nuôi gà của anh Nguyễn Minh N, để rủ anh Phạm Việt M1 và anh N sử dụng thì bị Công an, tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 402/KL-KTHS, ngày 02/5/2023, của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: khối lượng ma túy bị cáo Q tàng trữ là 1,2034 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi trên của bị cáo Q đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và với loại ma túy tàng trữ là M2 có khối lượng 1,2034 gam, tức trên 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do đó hành vi của bị cáo Q thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản án sơ thẩm đã tuyên xử phạt bị cáo Q tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành Q như sau: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thành Q có nộp bổ sung các tài liệu là bản sao Huân chương kháng chiến của ông Nguyễn Xuân L1 và Huân chương kháng chiến của bà Dương Thị Q1 là ông bà ngoại của bị cáo Q. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mới được bị cáo cung cấp khi nộp đơn kháng cáo, tuy nhiên bản thân bị cáo có nhân thân xấu do có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành Q.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Q chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành Q; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành Q.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2023.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thành Q phải chịu 200.000đ án phí do kháng cáo không được chấp nhận.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh